

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikaplan® WP 1120-15 HL

Tấm màng chống thấm nước cho tầng hầm và đường hầm

MÔ TẢ

Sikaplan® WP 1120-15 HL là tấm màng chống thấm nước đồng nhất gốc PVC-P, với lớp tín hiệu màu vàng.

ỨNG DỤNG

Chống thấm nước ngầm cho tất cả các cấu kiện dưới mặt đất.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Chống lão hóa tốt
- Cường độ kéo và độ giãn dài cao
- Khả năng chống chịu các tác nhân xâm thực tự nhiên trong nước ngầm và trong đất
- Khả năng kháng tốt với các tác động cơ học
- Độ ổn định cao tất cả các phương
- Tính linh hoạt cao ở nhiệt độ lạnh
- Có thể hàn nóng được
- Phù hợp thi công trên bề mặt yếu
- Có thể thi công được trên bề mặt ẩm và ướt

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

Sản phẩm đã được thử nghiệm theo nhiều Tiêu chuẩn EN khác nhau

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Đóng gói	Sikaplan® WP 1120-15 HL cuộn chuẩn được bọc theo từng cuộn trong giấy bạc PE màu vàng. Kích thước cuộn: 2.00m (độ rộng cuộn) x 20.00m (độ dài cuộn) Khối lượng đơn vị: 1.95 kg/m ²	
Hạn sử dụng	5 năm kể từ ngày sản xuất nếu được lưu trữ đúng cách trong điều kiện còn nguyên, chưa mở, không hư hỏng.	
Điều kiện lưu trữ	Các cuộn màng chống thấm phải được lưu trữ theo phương nằm ngang trên pallet và tránh ánh nắng trực tiếp, mưa, tuyết, băng giá. Không chồng các pallet cuộn màng chống thấm trong quá trình vận chuyển hoặc lưu trữ	
Ngoại quan / Màu sắc	Lớp trên cùng: màu vàng Lớp đáy: màu đen	
Các khuyết điểm nhìn thấy	Đạt	EN1850-2
Chiều dày có ích	1.5 (-5% / +10%)	EN 1849-2
Độ thẳng	≤ 75 mm/10m	EN1848-2
Khối lượng trên đơn vị diện tích	1.95 (-5/+10%) kg/m ²	EN1849-2

Khả năng kháng tác động	≥ 450 mm	EN 12691
Khả năng kháng tĩnh tải	≥ 20 kg	EN 12730 (Method B 24 h / 20 kg)
Cường độ kéo		EN 12311-2
	Phương dọc (MD)	17.0 (±2.0) N/mm ²
	Phương ngang (CMD)	16.0 (±2.0) N/mm ²
Độ giãn dài	Phương dọc	≥ 300%
	Phương ngang	≥ 300 %
Khả năng kháng xé rách (đỉnh)	≥ 400 N(thân đỉnh)	EN 12310-1
Khả năng chịu uốn ở nhiệt độ thấp	-25 °C	EN 495-5
Độ kín nước	Đạt	EN 1928 B
Sự truyền hơi ẩm	18'000 μ (+/- 5000)	EN 1931
Sự tiếp xúc với bitum	Không xác định	EN 1548 (28d/70°C) EN 1928 A
Độ bền kín nước chống lại tác nhân hóa học	Đạt	EN 1847 (28d,23°C) EN 1928 B (24h/60kPa)
Sự thay đổi kích thước sau khi gia nhiệt	≤2 %	EN 1107-2
Độ bền kín nước chống lại sự lão hóa	Đạt	EN 1296(12 weeks) EN 1928 B (24h/60kPa)
Phản ứng với lửa	Class E	EN 13501-1

THÔNG TIN THI CÔNG

Nhiệt độ môi trường	+5 °C min./ +35 °C max.
---------------------	-------------------------

THÔNG TIN HỆ THỐNG

Kết cấu hệ thống	Một số sản phẩm phụ trợ: ▪ Đĩa Sikaplan® WP ▪ Tấm kim loại Sikaplan® WP ▪ Bểng cản nước Sika Waterbar®, Type AR và DR để tạo thành các ô phân chia và kết thúc tại biên của màng chống thấm nước lên bề mặt bê tông
------------------	--

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

TÀI LIỆU CHI TIẾT HƠN

Ghi chú về Thi công/Giới hạn
Việc thi công lắp đặt phải được thực hiện một cách cẩn thận bởi các nhà thầu được Sika đào tạo và cấp chứng nhận, có kinh nghiệm trong việc thi công chống thấm cho các đường hầm và các cấu kiện ngầm.

Màng chống thấm không kháng lại sự tiếp xúc lâu dài với các loại vật liệu chứa bitum, và các loại vật liệu nhựa khác ngoài các hệ thống vật liệu PVC. Để sử dụng gần với các loại vật liệu này, phải có lớp vải địa ngăn cách dày tối thiểu 300 g/m².

Màng chống thấm không ổn định với tia UV và không

dùng để thi công lên các cấu kiện lộ thiên lâu dài với thời tiết và ánh sáng mặt trời.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

QUY ĐỊNH SỐ 1907/2006

Vật liệu này nằm trong danh mục được quy định trong khoản 3 của quy định Số 1907/2006 (REACH) của EC. Nó không chứa các chất dự kiến sẽ phát tỏa ra môi trường ở điều kiện bình thường hoặc các điều kiện chấp nhận được và có thể lường trước trong quá trình sử dụng. Tài liệu An toàn theo điều 31 với các quy định tương tự là không cần thiết để đưa sản phẩm ra thị trường, để vận chuyển hoặc để sử dụng. Tham khảo hướng dẫn an toàn ghi trong Tài liệu Kỹ thuật của sản phẩm. Dựa theo hiểu biết hiện tại của

chúng tôi, sản phẩm này không chứa SVHC (các chất gây quan ngại rất cao) được liệt kê trong phụ lục XIV của quy định (REACH) hoặc trong danh sách sản phẩm được công bố bởi Cơ quan Hóa chất Châu Âu có nồng độ trên 0.1 %(w/w).

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT

Bê tông đổ tại chỗ: Sạch sẽ, đặc chắc, khô ráo, đồng nhất, không nhiễm dầu mỡ, bụi bẩn và các thành phần dễ bong tróc.

Bê tông phun:

Nếu bề mặt gồ ghề, thi công một lớp gunite mịn lên bề mặt với độ dày tối thiểu 50 mm và được làm sạch khỏi các hạt cốt liệu rỗng, hạt đá, các dây giũa,...

Nếu có thép, ví dụ giá đỡ, lưới thép, neo,... bắt buộc phủ một lớp gunite tối thiểu dày 50 mm.

Bề mặt nền cần được phẳng và cứng chắc.

BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

Cách lắp đặt:

Không căng màng và xiết chặt bằng máy, hoặc không căng và dẫn chặt theo Hướng Dẫn của Sika cho lắp đặt tấm màng.

Phần chồng nối phải được hàn dính, ví dụ sử dụng máy hàn tay và con lăn áp lực hoặc máy hàn tự động, với chức năng kiểm soát và điều chỉnh nhiệt độ hàn tự động.

Các thông số hàn, ví dụ: tốc độ và nhiệt độ hàn phải được cài đặt thông qua việc thử thực tế tại công trình, trước khi thực hiện công tác hàn.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikaplan® WP 1120-15 HL
Tháng Sáu 2024, Hiệu đính lần 02.01
02072010110000009

SikaplanWP1120-15HL-vi-VN-(06-2024)-2-1.pdf

